TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**191**/2022/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: **Ông Phan Quyết Thắng**

Thư ký phiên họp: **Bà Nguyễn Thị Hằng**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:

Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên

Ngày 20/9/2022**,** tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 158/2022/TLST-HNGĐ ngày 08/8/2022, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn". Theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 172/2022/QĐPH-ST ngày 08/9/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị N.B.Y, sinh năm 1990. Hộ chiếu số: B8114235 do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 11/7/2013.

HKTT: 52 tổ 10 xóm Đ.K, phường T.N, quận H.B.T, Hà Nội.

Hiện ở: R, M, S.P, 5K2.107078.

- Anh V.H.H, sinh năm 1990. Hộ chiếu số: C3503382 do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 15/6/2017.

HKTT: 52 tổ 10 xóm Đ.K, phường T.N, quận H.B.T, Hà Nội.

Hiện ở: R, M, S.P, 5K2.107078.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Chị N.B.Y và anh V.H.H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T.L, quận H.B.T, thành phố Hà Nội vào ngày 27/9/2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến tháng 6/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và phương pháp nuôi dậy con cái. Vợ chồng thường xuyên xảy ra tranh cãi căng thẳng khiến cho cuộc sống chung hết sức nặng nề. Vì nghĩ đến con nên vợ chồng đã cố gắng hòa giải nhưng không giải quyết được mâu thuẫn. Nay chị N.B.Y và anh V.H.H đều nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là V.H.B.A sinh ngày 01/4/2018. Chị Y và anh H thỏa thuận sau khi ly hôn chị Y trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh chị thỏa thuận chị Y chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Tại phiên họp:

Chị N.B.Y và anh V.H.H đang sinh sống và làm việc tại Liên bang Nga. Do tính chất công việc vợ chồng không thể về Việt Nam được nên xin vắng mặt và ủy quyền cho anh P.T.H, N.Đ.T giao nộp và nhận các văn bản của Tòa án.

Anh P.T.H, N.Đ.T có quan điểm đồng ý nhận sự ủy quyền của chị N.B.Y và anh V.H.H, cam kết nhận và giao ngay văn bản cho chị Y và anh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu: Về tố tụng, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Về nội dung: Các đương sự đã thống nhất thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Về thẩm quyền giải quyết: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Chị N.B.Y và anh V.H.H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T.L, quận H.B.T, thành phố Hà Nội vào ngày 27/9/2017 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc. Mâu thuẫn phát sinh từ tháng 6/2018, do bất đồng quan điểm sống. Mặc dù đã cố gắng hòa giải nhưng không được. Anh V.H.H và chị N.B.Y hiện đều đang ở nước ngoài. Đến nay cả anh V.H.H và chị N.B.Y đều nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

Về con chung: Anh chị có 01 con là cháu V.H.B.A sinh ngày 01/4/2018. Khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận để chị N.B.Y trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chị Y và anh H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí ly hôn: Chị N.B.Y chịu toàn bộ lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 29, Điều 35, Điều 371 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị N.B.Y và anh V.H.H.

2. Về con chung: Anh chị có 01 con là V.H.B.A sinh ngày 01/4/2018. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị giao cháu V.H.B.A cho chị N.B.Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Y và anh H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh V.H.H cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Anh V.H.H được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị N.B.Y tự nguyện chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu số 0000936 ngày 05/8/2022 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Chị N.B.Y đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 20/9/2022./.

Nơi nhận:
- *VKSND TP. Hà Nội;*
- *Cục Thi hành án dân sự TP. Hà Nội;*
- *UBND phường T.L, H.B.T, Hà Nội;*
- *Người yêu cầu;*
- *Lưu HS,VP.*

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phan Quyết Thắng